

Số: 1513/TB-CTHADS

Kon Tum, ngày 01 tháng 12 năm 2020.

THÔNG BÁO
Về tổ chức bán giá tài sản

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016;
Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật thi hành án dân sự 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 18/2019/QĐST-KDTM ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 331, 332/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 04 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định về việc rút hồ sơ thi hành án số 10, 11/QĐ-CTHADS ngày 14 tháng 05 năm 2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 10/QĐ-CTHADS ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Chấp hành viên Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum,

Căn cứ kết quả thẩm định giá theo chứng thư thẩm định giá số: 0093/11.20/THA/GLI/EXIMA ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Công ty Cổ phần thẩm định giá E Xim (EXIMA), địa chỉ: Số 1034 Trường Sa, P.12, Q. 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Do các đương sự không thỏa thuận được tổ chức bán đấu giá. Do vậy, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum thông báo để các tổ chức bán đấu giá tài sản có đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tham gia đăng ký tổ chức bán đấu giá tài sản để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản kê biên, xử lý thi hành án gồm các tài sản sau:

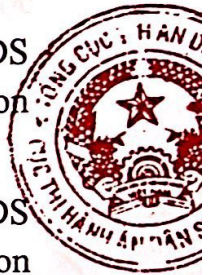
Toàn bộ tài sản (Cà phê, bờ lờ, keo) trên diện tích **94,12 ha**. Đã trừ đường giao thông.

Về tình trạng, đặc điểm tài sản khi kê biên:

1. Về tài sản: Diện tích cây trồng (Cà phê, bờ lờ, keo) như sau:

1.1. Diện tích cà phê: **291322,4 m²** (tương đương **29,13 ha**). Trong đó:

- Cà phê trồng năm 2007: **117283,1 m²** (tương đương **11,73 ha**)



- Cà phê trồng năm 2008: 169795,3 m² (tương đương 16,98 ha)

- Cà phê trồng năm 2016: 3182,6 m² (tương đương 0,319 ha)

- Cà phê trồng năm 2017: 1061,4 m² (tương đương 0,106 ha)

1.2. Diện tích keo: **193565,2 m²** (tương đương **19,36 ha**). Trong đó:

- Keo trồng năm 2007: 23594,8 m² (tương đương 2,36 ha)

- Keo trồng năm 2008: 169970,4 m² (tương đương 17 ha)

1.3. Diện tích bì lờ: **5902,6 m²** (tương đương **0,59 ha**). Trong đó:

- Bì lờ trồng năm 2007: 1723,8 m² (tương đương 0,172 ha)

- Bì lờ trồng năm 2008: 4178,8 m² (tương đương 0,418 ha)

1.4. Diện tích xoan: **14370,7 m²** (tương đương **1,44 ha**). Trong đó:

- Xoan trồng năm 2017: 14370,7 m² (tương đương 1,44 ha)

2. Về mật độ, số lượng cây trồng:

2.1. Diện tích cà phê: **291322,4 m²** (tương đương **29,13 ha**) = **23.183 cây**.

Trong đó:

- Cà phê trồng năm 2007: = 10.276 cây

- Cà phê trồng năm 2008: = 12.405 cây

- Cà phê trồng năm 2016: = 389 cây

- Cà phê trồng năm 2017: = 113 cây.

2.2. Diện tích keo: **193565,2 m²** (tương đương **19,36 ha**) = **20.414 cây**

Trong đó:

- Keo trồng năm 2007: = 2.455 cây

- Keo trồng năm 2008: = 17.959 cây

2.3. Diện tích bì lờ: **5902,6 m²** (tương đương **0,59 ha**) = **602 cây**

Trong đó:

- Bì lờ trồng năm 2007: = 38 cây

- Bì lờ trồng năm 2008: = 564 cây.

2.4. Diện tích xoan: **14370,7 m²** (tương đương **1,44 ha**) = **896 cây**

Trong đó:

- Xoan trồng năm 2017: = 896 cây.

Ngoài diện tích **505160,9 m²** tương đương **50,52 ha** đã được xác định nêu trên thì diện tích còn lại **43,6 ha** cây thưa thớt. Một số diện tích cây trồng bị le bao phủ, cây xoan, cây keo tái sinh. Không xác định được mật độ loại cây. Theo Công ty cho biết số diện tích này trước đây Công ty trồng keo, bì lờ và một số trồng cao su nhưng do không duy trì đầu tư chăm sóc nên keo, bì lờ và cao su bị chết, mật độ cây thưa thớt, hiện Công ty chưa đầu tư lại được.

3. Về tình trạng tài sản:

3.1. Tình trạng cây cà phê: Phần lớn cà phê đã cho thu quả. Tuy nhiên, việc chăm bón, cắt tỉa chồi, tạo cành không đảm bảo dẫn đến cây cà phê không tốt, sản lượng không đạt. Một số diện tích cà phê không chăm sóc phát triển kém.

3.2. Tình trạng cây Keo: Không chăm sóc phát triển không đồng đều, một số diện tích bị le bao phủ phát triển kém.

3.3. Tình trạng cây bời lời: Không chăm sóc phát triển kém.

3.4. Tình trạng cây xoan: Phần lớn cây tái sinh không chăm sóc phát triển kém.

Toàn bộ tài sản (diện tích cây trồng) kê biên nằm trong diện tích đất 991224,4 m² (tương đương 99,12 ha) đã được chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 19/01/2012 về việc điều chỉnh mục đích sử dụng đất tại quyết định số 315/QĐ - UBND ngày 17/3/2006 của UBND tỉnh Kon Tum và nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 104464; số vào sổ cấp giấy CNQSD đất T00900 ngày 12/2/2007 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp cho Công ty Cổ phần Vật tư nông lâm nghiệp Kon Tum.

Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm và được miễn tiền thuê đất, thời hạn sử dụng đất đến ngày 17/03/2056.

Tổng giá khởi điểm tài sản là: 12.624.486.400 đồng (bằng chữ: Mười hai tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng).

- Thời gian tham gia đăng ký từ ngày 01 đến ngày 03/12/2020

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức bán đấu giá: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum, số 42 đường Trương Hán Siêu, tổ 4 phường Duy Tân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Vậy, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum thông báo cho các tổ chức bán đấu giá có đủ tiêu chuẩn theo quy định của khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 liên hệ với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum để hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản nêu trên./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Lưu: VT, HSTHA.



Thái Văn Thiện